TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HNGĐST
Ngày: 31-01-2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hữu Tấn;

Ông Đỗ Minh Tùng.

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Nhung – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 701/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/12/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2018/QĐHPT-HNGĐ ngày 10/01/2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Hà Y P, sinh năm 1995; địa chỉ: Số 449, ấp R, xã A, thị xã B, tỉnh B, có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Đào Huy H, sinh năm: 1984; địa chỉ: Số 449, ấp R, xã A, thị xã B, tỉnh B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện đề ngày 05/9/2017 và lời khai trong quá trình tham gia tố tụng cũng như tại phiên toà, nguyên đơn bà Hà Y P trình bày: Bà P và ông Đào Huy H chung sống với nhau từ năm 2014. Có tổ chức cưới hỏi và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, thị xã B, tỉnh B. Hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 04 năm, đến năm 2017, thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông H không những không đi làm, không lo cho vợ con, còn ham mê cờ bạc dẫn đến nợ nần. Không có tiền để cờ bạc, ông H mang hết tài sản trong nhà đi cầm cố nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Hai vợ chồng đã sống ly

thân từ tháng 06/2017 cho đến nay. Nay bà P nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, không thể hàn gắn được, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà P yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà P được ly hôn với ông Đào Huy H.

Về con chung: Quá trình chung sống, bà P và ông H có 01 con chung tên Đào Ánh N, sinh ngày 16/9/2014. Khi ly hôn, bà P yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Bà P không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Đào Huy H đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng: Thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ nhiều lần để làm việc, tham gia phiên họp và hòa giải, tham gia phiên tòa. Tuy nhiên ông H không chấp hành theo giấy triệu tập, vắng mặt không có lý do. Ông H cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của bà P.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn bà Hà Y P vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà và ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Bị đơn ông Đào Huy H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Bà Hà Y P và ông Đào Huy H kết hôn từ năm 2014, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, thị xã B, tỉnh B. Như vậy, hôn nhân giữa bà P và ông H là hôn nhân hợp pháp.

Hai vợ chồng sống hạnh phúc được 04 năm, thì giữa bà P và ông H bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông H không đi làm, ham mê cờ bạc dẫn đến tình trạng vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Hiện nay, bà P và ông H không còn sống chung, sống ly

thân từ tháng 06/2017 cho đến nay nên bà P yêu cầu được ly hôn với ông H. Quá trình tham gia tố tụng, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia tố tụng nhưng ông H không đến và không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Điều này cho thấy rằng ông H không còn quan tâm đến đời sống hôn nhân của vợ chồng. Xét mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn hôn nhân đã xảy ra trong một thời gian dài nhưng hai bên vẫn không hàn gắn được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Hà Y P được ly hôn với ông Đào Huy H theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Quá trình chung sống, bà P và ông H có 01 con chung là cháu Đào Ánh N, sinh ngày 16/9/2014. Bà P xin được nuôi con và không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cháu Đào Ánh N còn nhỏ, cần có sự quan tâm, chăm sóc của mẹ. Bà P hiện nay đang làm công nhân, có mức thu nhập ổn định, có đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Do đó, cần giao cháu N cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Bà P không yêu cầu ông Đào Huy H cấp dưỡng nuôi con chung. Ông H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà P phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 5, 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hà Y P đối với bị đơn ông Đào Huy H về việc: "Tranh chấp ly hôn".

Về hôn nhân: Bà Hà Y P được ly hôn với ông Đào Huy H.

Về con chung: Giao con chung là cháu Đào Ánh N, sinh ngày 16/9/2014 cho bà Hà Y P trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Bà P không yêu cầu ông Đào Huy H cấp dưỡng nuôi con chung. Ông H được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung.

Vì lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên, Toà án có thể quyết định thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2. Về án phí: Bà Hà Y P phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0017020 ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

3. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của Pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- UBND xã A, thị xã B, tỉnh B;
- Đương sự;
- Lưu: VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Duyên